

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 1654/UBND-NCPC

Hà Giang, ngày 29 tháng 5 năm 2020

V/v nâng cao trách nhiệm PCCC và
CNCH của người đứng đầu cơ sở

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Theo thông báo của Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) Bộ Công an: Qua công tác thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở thời gian qua cho thấy, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở chưa thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm PCCC theo quy định tại Điều 5 Luật PCCC, phát sinh nhiều tồn tại, vi phạm trong quá trình hoạt động của cơ sở, dẫn đến xảy ra nhiều vụ cháy, nổ gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

Để tăng cường công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH), nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở theo quy định của pháp luật về PCCC và khắc phục tình trạng trên, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH Bộ Công an đã ban hành bộ tài liệu hướng dẫn một số nội dung và biểu mẫu sử dụng trong công tác PCCC và CNCH tại cơ sở (có tài liệu kèm theo). Trên cơ sở đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai bộ tài liệu nêu trên đến người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý, đồng thời tăng cường các biện pháp tuyên truyền, hướng dẫn, phân công, phân cấp và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện trách nhiệm PCCC của người đứng đầu cơ sở để chủ động phòng ngừa vi phạm, không để xảy ra các vụ cháy, nổ gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản trên địa bàn.

2. Giao Công an tỉnh tăng cường tuyên truyền pháp luật về PCCC và CNCH. Đồng thời chỉ đạo lực lượng chức năng thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc sát sao việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở trong quá trình hoạt động, chủ động phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về PCCC và CNCH ở địa phương./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Cục Cảnh sát PCCC và CNCH - Bộ Công an;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- VnptiOffice;
- Lưu: VT, NCPC.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn



PHỤ LỤC I: HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM PCCC VÀ CNCH CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CƠ SỞ

Trách nhiệm PCCC và CNCH của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở (sau đây viết gọn là cơ sở) được quy định tại Điều 5 Luật PCCC, cụ thể hóa tại Nghị định số 79/2014/NĐ-CP và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP. Bao gồm:

1. Trách nhiệm trong việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức về PCCC và CNCH

1.1 Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật và kiến thức về PCCC, CNCH phù hợp với từng đối tượng quản lý (theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 5, khoản 2 Điều 6 Luật PCCC và khoản 2 Điều 7 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP).

1.2. Hàng năm, phê duyệt chương trình, kế hoạch, kinh phí và chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về PCCC và CNCH phù hợp với từng đối tượng tại cơ sở (cơ sở tự tổ chức tuyên truyền hoặc đề nghị cơ quan Công an tổ chức); cập nhật, bổ sung trong sổ theo dõi công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH của cơ sở.

2. Trách nhiệm trong việc thành lập, duy trì hoạt động của đội PCCC cơ sở, chuyên ngành

2.1. Ban hành quyết định thành lập, quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ của đội PCCC cơ sở, chuyên ngành; việc thành lập, quản lý, bảo đảm điều kiện hoạt động của đội PCCC cơ sở, chuyên ngành phải bảo đảm quy định sau:

- Tổ chức, quản lý hoạt động của Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành thực hiện theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP và Điều 15 Thông tư số 66/2014/TT-BCA (Điều 31 Nghị định thay thế nghị định số 79/2014/NĐ-CP, áp dụng sau khi Nghị định này có hiệu lực thi hành).

- Nhiệm vụ của đội PCCC cơ sở, chuyên ngành: Nhiệm vụ PCCC được quy định cụ thể tại Điều 45 Luật PCCC, nhiệm vụ CNCH được quy định tại Điều 27 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP. Các nhiệm vụ này phải được cụ thể hóa kèm theo Quyết định thành lập Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành.

- Bảo đảm chế độ chính sách đối với cán bộ, đội viên đội PCCC cơ sở, chuyên ngành theo quy định của Thông tư liên tịch số 52/2015/TTLT-BLĐT BXH-BCA-BTC ngày 10/12/2015 Bộ Lao động thương binh và Xã hội, Bộ Công an;

- Trang bị phương tiện, thiết bị PCCC cho Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành theo quy định của Thông tư số 56/2014/TT-BCA, Thông tư số 65/2013/TT-BCA, Thông tư số 48/2015/TT-BCA và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

(việc thành lập đội PCCC cơ sở, chuyên ngành được căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 5 và Điều 44 Luật PCCC)

2.2. Căn cứ quy mô, tính chất hoạt động của cơ sở để quyết định về tổ chức, biên chế Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành hoặc tổ PCCC tại các phân xưởng, bộ phận làm việc độc lập hoặc theo ca của cơ sở; lựa chọn người tham gia Đội PCCC bảo đảm số lượng quy định và phù hợp với công tác PCCC, CNCH của cơ sở; lưu Quyết định trong hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC, CNCH của cơ sở và gửi đến cơ quan Công an trực tiếp quản lý địa bàn, cơ sở.

Cơ sở đã thành lập và duy trì hoạt động của Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành, định kỳ rà soát để đưa ra khỏi danh sách những người không bảo đảm tiêu chuẩn và bổ sung thêm đội viên đảm bảo về số lượng quy định và yêu cầu công tác PCCC, CNCH tại cơ sở (những thay đổi này phải được bổ sung, điều chỉnh tại Quyết định thành lập).

3. Trách nhiệm trong việc ban hành theo thẩm quyền nội quy và biện pháp về PCCC và CNCH

3.1. Ban hành Quyết định kèm theo nội quy, biện pháp PCCC, nội quy về công tác CNCH phù hợp với từng khu vực của cơ sở; việc ban hành nội quy, biện pháp phải bảo đảm quy định sau:

- Nội dung nội quy, quy định về PCCC bảo đảm theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 66/2014/TT-BCA,

- Nội dung nội quy, quy định về CNCH bảo đảm theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 08/2018/TT-BCA.

(theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Luật PCCC và Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 08/2018/TT-BCA).

3.2. Căn cứ tính chất nguy hiểm cháy, nổ của từng khu vực, hạng mục thuộc cơ sở (ví dụ: Nhà đa năng có công năng gara để xe, TTTM, văn phòng, khách sạn, chung cư...; nhà công nghiệp gồm: Nhà sản xuất, kho chứa, phụ trợ...) để ban hành nội quy, biện pháp PCCC và CNCH phù hợp với từng hạng mục, khu vực có (nội quy, biện pháp về PCCC, CNCH có thể được ban hành riêng hoặc chung trong một quyết định). Chỉ đạo, tổ chức phổ biến các quy định, biện pháp PCCC và CNCH cho CBCNV của cơ sở; niêm yết nội quy, quy định tại các khu vực theo quy định và giám sát việc thực hiện; lưu trong hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC và CNCH của cơ sở.

Trường hợp, cơ sở có thay đổi về pháp lý của cơ sở (tên cơ sở, người đứng đầu cơ sở...), quy mô, tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc và các điều kiện liên quan đến hoạt động chữa cháy, CNCH, người đứng đầu cơ sở rà soát, sửa đổi bổ sung hoặc ban hành nội quy, biện pháp PCCC và CNCH thay thế phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của cơ sở. Đối với cơ sở có nhiều cơ quan tổ chức cùng hoạt động trong phạm vi của cơ sở, người đứng đầu cơ quan, tổ chức

này có trách nhiệm thực hiện nội quy, quy định chung của cơ sở và ban hành các nội quy, quy định về PCCC và CNCH đối với khu vực thuộc phạm vi quản lý.

4. Trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về PCCC và CNCH

4.1. Tổ chức kiểm tra an toàn về PCCC và kiểm tra các điều kiện bảo đảm an toàn về CNCH của người đứng đầu cơ sở (theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 5 Luật PCCC, Điều 18 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP và Điều 12 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP; Điều 16 Nghị định thay thế Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, áp dụng sau khi Nghị định này có hiệu lực thi hành).

4.2. Trình tự kiểm tra:

a) Quy định cụ thể thời gian, nội dung, số lần kiểm tra phù hợp với tính chất nguy hiểm cháy, nổ và yêu cầu hoạt động sản xuất, kinh doanh của cơ sở (kiểm tra theo mỗi ca sản xuất, hàng ngày, hàng tuần, tháng, quý...); chủ trì hoặc phân công cho đơn vị, cá nhân trực thuộc thực hiện công tác kiểm tra tại cơ sở (đội PCCC cơ sở, chuyên ngành, người quản lý các bộ phận, khu vực thuộc cơ sở...).

b) Căn cứ Quy định đã được phê duyệt, đơn vị, cá nhân được phân công nhiệm vụ tổ chức kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH đối với cơ sở, lưu ý:

- Hoạt động kiểm tra trước và sau mỗi ca làm việc, hàng ngày, tuần:

+ Đối với hoạt động sản xuất: Các yêu cầu về an toàn PCCC, CNCH khi khởi động, dừng hoạt động của dây chuyền công nghệ, các thiết bị có nguy cơ cháy, nổ cao; khu vực sản xuất, tồn chứa, sử dụng... nhiều chất, hàng nguy hiểm cháy, nổ, hóa chất có nguy hiểm cháy, nổ, độc; khu vực có nguy cơ hình thành môi trường nguy hiểm cháy, nổ; an toàn trong sử dụng các thiết bị điện, thiết bị sinh nhiệt, nguồn lửa, nguồn nhiệt; việc bảo đảm vệ sinh công nghiệp...

+ Đối với hoạt động tồn chứa (kho chứa): Các yêu cầu về an toàn PCCC khi xuất, nhập, bảo quản chất, hàng nguy hiểm cháy, nổ; số lượng, chủng loại vật tư, hàng hóa được tồn chứa, sắp xếp hàng hóa trong các kho chứa, nơi tập kết hàng hóa, đặc biệt là khu vực tồn chứa hóa chất; an toàn trong sử dụng các thiết bị điện, thiết bị sinh nhiệt, nguồn lửa, nguồn nhiệt sau mỗi ca làm việc...

+ Đối với trụ sở, văn phòng: Việc bảo đảm an toàn PCCC trong bố trí các gian phòng, khu vực làm việc, kho chứa; sử dụng thiết bị điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt phục vụ kinh doanh, sinh hoạt (bố trí lối ra thoát nạn, khu vực đun nấu, thấp hương thờ cúng, đốt vàng mã...); việc sắp xếp phương tiện và điều kiện bảo đảm thông gió tại gara để xe...

+ Đối với cơ sở kinh doanh thương mại, dịch vụ: Việc bố trí hàng hóa, các loại hàng hóa tại các quầy hàng, ky ốt, kho chứa có đúng quy định không; an toàn trong sử dụng các thiết bị điện, thiết bị sinh nhiệt, nguồn lửa, nguồn nhiệt tại các ky ốt, cơ sở trong và ngoài giờ hành chính.

+ Đối với khu vực tồn chứa, sử dụng hoặc hệ thống cung cấp, sử dụng khí đốt, sản phẩm dầu mỏ: Việc thực hiện quy trình đóng, mở, xuất, nhập, sử dụng trước và sau khi sử dụng; duy trì hoạt động của hệ thống cảnh báo hơi, khí..., hệ thống thiết bị điện, nhất là tại khu vực có yêu cầu phòng nổ, chống ẩm ướt; duy trì các giải pháp thông gió, chống tích tụ có nguy cơ hình thành môi trường nguy hiểm cháy, nổ; việc sử dụng các thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt, nguồn lửa, nguồn nhiệt, các thiết bị thuộc danh mục cấm trong quá trình hoạt động.

+ Đối với hệ thống, thiết bị PCCC: Tình trạng hoạt động của hệ thống, thiết bị PCCC (không bắt buộc phải vận hành hệ thống); số lượng, vị trí bố trí phương tiện PCCC và CNCH theo quy định; công tác thường trực của lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành. Đối với các cơ sở trang bị xe chữa cháy, hàng ngày phải nổ máy vận hành động cơ 15 phút...;

+ Khi thực hiện hàn cắt tại nơi có nguy cơ xảy ra cháy, nổ, cần tổ chức kiểm tra an toàn PCCC trước, trong, sau khi hàn cắt.

- Hoạt động kiểm tra hàng tháng hoặc hàng quý: Cần kiểm tra đầy đủ các nội dung đối với cơ sở được quy định tại Khoản 1 Điều 18 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP (*Điều 16 Nghị định thay thế Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, áp dụng sau khi Nghị định này có hiệu lực thi hành*), tập trung một số nội dung sau:

+ Việc quản lý, bổ sung, cập nhật hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC và CNCH, đặc biệt là bổ sung, cập nhật những thay đổi liên quan đến công tác PCCC và CNCH của cơ sở.

+ Việc duy trì các điều kiện an toàn PCCC và CNCH các điều kiện an toàn về PCCC đối với cơ sở; biện pháp phòng ngừa sự cố, tai nạn của cơ sở;

+ Việc duy trì hoạt động của Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành: Bố trí lực lượng, phương tiện thường trực trong mỗi ca trực; triển khai tình huống giả định để xem khả năng xử lý khi có cháy, nổ, sự cố tai nạn xảy ra tại cơ sở (phát hiện, báo cháy, triển khai các hoạt động chữa cháy, CNCH...).

***Lưu ý:** Công an các địa phương cần nghiên cứu tham khảo Phụ lục hướng dẫn kiểm tra của C07 để xây dựng tài liệu hướng dẫn người đứng đầu cơ sở thực hiện công tác kiểm tra phù hợp với từng loại hình cơ sở (các nội dung này đã được đăng tải tại địa chỉ <http://canhsatpccc.gov.vn> → Hướng dẫn nghiệp vụ → Công tác PCCC, mật khẩu từ file đính kèm: kiemtrac07).*

c) Kết thúc kiểm tra thực tế: Tổng hợp kết quả kiểm tra, thông báo, đánh giá về ưu điểm và những tồn tại, thiếu sót, vi phạm về PCCC và CNCH tại cơ sở, lập biên bản kiểm tra và ký xác nhận của người chủ trì kiểm tra và người đại diện khu vực, hạng mục, cơ sở được kiểm tra.

d) Kết thúc kiểm tra:

- Báo cáo kết quả kiểm tra cho người đứng đầu cơ sở để nắm bắt, chỉ đạo khắc phục các tồn tại, vi phạm tại cơ sở.

- Định kỳ hàng Quý xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra gửi Cơ quan Công an quản lý trực tiếp cơ sở (*Đối với cơ sở thuộc danh mục do cơ quan Công an quản lý về PCCC*);

- Lưu biên bản kiểm tra và báo cáo trong hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC và CNCH.

5. Trách nhiệm trong việc xây dựng, thực tập phương án chữa cháy, phương án CNCH

5.1. Xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy, phương án cứu nạn, cứu hộ.

a) Tổ chức xây dựng phương án chữa cháy sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ đối với cơ sở; việc tổ chức xây dựng, thực tập phương án chữa cháy bảo đảm theo quy định định tại Điều 21 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP và Điều 12 Thông tư số 66/2014/TT-BCA (*Điều 19 Nghị định thay thế Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, áp dụng sau khi Nghị định này có hiệu lực thi hành*).

(*việc xây dựng và thực tập phương án chữa cháy theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 5 và Điều 31 Luật PCCC*).

b) Tổ chức, chỉ đạo xây dựng phương án, kế hoạch cứu nạn, cứu hộ trong phạm vi quản lý của mình; việc tổ chức xây dựng, thực tập phương án, kế hoạch cứu nạn, cứu hộ bảo đảm theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP.

5.2. Chỉ đạo, tổ chức khảo sát, xây dựng phương án chữa cháy, phương án CNCH của cơ sở hoặc bổ sung, chỉnh lý phương án khi có những thay đổi lớn về quy mô, tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc và các điều kiện liên quan đến hoạt động chữa cháy, CNCH; phê duyệt phương án chữa cháy, phương án CNCH theo thẩm quyền và đề nghị Cơ quan Công an phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở thuộc danh mục cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định khoản 3 điều 12 Thông tư số 66/2014/TT-BCA; tổ chức phổ biến phương án và thực tập phương án (*phương án chữa cháy được thực tập không ít hơn một lần/năm; phương án CNCH được thực tập ít nhất hai năm một lần; thực tập đột xuất khi có yêu cầu bảo đảm về an toàn PCCC đối với các sự kiện đặc biệt về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương hoặc quốc gia theo yêu cầu của người có thẩm quyền phê duyệt phương án*), lập báo cáo kết quả thực tập phương án, lưu trong hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC và CNCH của cơ sở.

6. Trách nhiệm trong việc huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH

6.1. Huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH

a) Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ về PCCC cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý; việc huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC phải bảo đảm theo quy

định tại Điều 34 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP và Điều 16 Thông tư số 66/2014/TT-BCA (Điều 33 Nghị định thay thế Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, áp dụng sau khi Nghị định này có hiệu lực thi hành).

(theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 5 Luật PCCC).

b) Tổ chức bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ về CNCH cho lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành; việc huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ CNCH phải bảo đảm theo quy định khác tại Điều 11 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP.

6.2. Hàng năm, phê duyệt chương trình, kế hoạch, kinh phí và chỉ đạo, tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH cho các đối tượng theo quy định, đề nghị cơ quan Công an tổ chức kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về PCCC và CNCH (*trường hợp cơ sở không tự tổ chức huấn luyện, đề nghị cơ quan công an tổ chức huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận*); cập nhật, bổ sung trong sổ theo dõi công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH của cơ sở và Giấy chứng nhận huấn luyện cho đội viên đội PCCC trong hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC và CNCH của cơ sở.

7. Lập hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC, CNCH của cơ sở và báo cáo, thống kê về PCCC và CNCH

7.1. Lập kết hợp hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC với hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động CNCH của cơ sở: Việc lập hồ sơ cần lưu ý việc kết hợp trong ban hành nội quy, biện pháp PCCC, CNCH; bổ sung nhiệm vụ CNCH và phân công thường trực CNCH của Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành; sổ theo dõi các hoạt động về PCCC, CNCH..., thành phần phải bảo đảm theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 66/2014/TT-BCA và Điều 9 Thông tư số 08/2018/TT-BCA.

(Việc lập hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động CNCH đối với cơ sở kết hợp với hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 08/2018/TT-BCA).

7.2. Kết hợp thực hiện việc thống kê, báo cáo về CNCH với thống kê, báo cáo về PCCC: Thống kê, báo cáo về CNCH được thực hiện kết hợp với thống kê, báo cáo về PCCC (*theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 66/2014/TT-BCA; Điều 10 Thông tư số 08/2018/TT-BCA*).

Ngoài những trách nhiệm cụ thể nêu trên, người đứng đầu cơ sở còn có trách nhiệm phân công, phân cấp và kiểm tra đôn đốc, đánh giá trong quản lý, thực hiện công tác PCCC và CNCH tại cơ sở do mình phụ trách, các đơn vị, cá nhân có chức trách, trách nhiệm tổ chức thực hiện.

**PHỤ LỤC II: HƯỚNG DẪN MỘT SỐ BIỂU MẪU
SỬ DỤNG TRONG CÔNG TÁC PCCC, CNCH CỦA CƠ SỞ**

MẪU SỐ 01

1. Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ PCCC, CNCH của cơ sở

.....(1).....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

.....(2)....., ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

.....(3).....

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Nêu rõ mục đích thực hiện (tuyên truyền, phổ biến, xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC, CNCH, huấn luyện nghiệp vụ, thực tập phương án, kiểm tra an toàn về PCCC, CNCH.....)

2. Yêu cầu: Nêu rõ yêu cầu tổ chức kiểm tra từ khâu chuẩn bị, tổ chức thực hiện, kết thúc thực hiện.

II. LÝ DO, CĂN CỨ

(Nêu rõ căn cứ pháp lý thực hiện các nhiệm vụ vụ PCCC, CNCH trên)

III. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

(Phù hợp với mục đích thực hiện nhiệm vụ PCCC, CNCH trên)

IV. THỜI GIAN TIẾN HÀNH KIỂM TRA

Nêu rõ thời gian thực hiện

V. THÀNH PHẦN

(Nêu thành phần các đơn vị, cá nhân tổ chức thực hiện)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

(Phân công rõ nhiệm vụ cho các đơn vị, cá nhân)

.....

Nơi nhận:

LÃNH ĐẠO CƠ SỞ

(ký tên và đóng dấu)

- Tên các đơn vị/cá nhân (để thực hiện);

- Lưu

Ghi chú: (1) Tên cơ sở; (2) địa danh; (3) Hình thức, đối tượng kiểm tra của kế hoạch: Ví dụ tuyên truyền, phổ biến, xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC, CNCH, huấn luyện nghiệp vụ, thực tập phương án, kiểm tra an toàn về PCCC, CNCH.....

2. Quyết định thành lập Đội PCCC cơ sở/chuyên ngành

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày.....tháng năm 20.....

QUYẾT ĐỊNH*Về việc thành lập Đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở/chuyên ngành***GIÁM ĐỐC**

- Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy.

- Căn cứ Nghị định
- Căn cứ Thông tư
- Căn cứ
- Xét đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập đội PCCC cơ sở/chuyên ngành tại(1)....., gồm những người có tên theo danh sách đính kèm.

Điều 2: Đội PCCC cơ sở/chuyên ngành có nhiệm vụ:.....(2).....

Điều 3:(3)....., Đội viên Đội PCCC cơ sở/chuyên ngành (có tên trong danh sách) chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (Để thực hiện);
- Lưu

LÃNH ĐẠO CƠ SỞ
(ký tên và đóng dấu)

Ghi chú: (1) Tên cơ sở; (2) Ghi rõ nhiệm vụ của Đội PCCC cơ sở/chuyên ngành (thực hiện nhiệm vụ PCCC CNCH); (3) Ghi rõ tên cá nhân, đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện (lãnh đạo được phân công phụ trách, đơn vị được phân công quản lý, theo dõi, đội PCCC cơ sở, chuyên ngành.....)

DANH SÁCH ĐỘI PCCC CƠ SỞ/CHUYÊN NGÀNH

Của (1)

(Ban hành kèm theo QĐ số

TT	Họ và tên	Nơi công tác	Chức danh
1			Đội trưởng đội PCCC
2			Đội phó đội PCCC
3			Đội viên
....			Đội viên

LÃNH ĐẠO CƠ SỞ

(ký tên, đóng dấu)

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày.....tháng năm 20.....

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG/PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

.....
(Ban hành kèm theo quyết định số))

Để đảm bảo.....(2)....., Giám đốc(1)..... quy chế hoạt động/phân công nhiệm vụ(3)..... như sau:

- Điều 1:
- Điều 2:
- Điều 3:
- Điều 4:
- Điều 5:
-

LÃNH ĐẠO CƠ SỞ
(ký tên và đóng dấu)

Ghi chú: (1) Tên cơ sở; (2) Ghi yêu cầu về bảo đảm an toàn PCCC, CNCH; (3) Ghi tên các nội quy/biện pháp PCCC, CNCH phù hợp với yêu cầu (Có thể quy định nội quy/biện pháp PCCC chung hoặc riêng)

3. Quyết định ban hành nội quy/quy định.....

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày.....tháng năm 20.....

QUYẾT ĐỊNH

*Về việc ban hành**(nội quy PCCC/ nội quy CNCH/nội quy PCCC và CNCH)*

- Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy.

- Căn cứ Nghị định
- Căn cứ Thông tư
- Căn cứ
- Xét đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này:

- Nội quy
- Biện pháp

Điều 2: Nội quy có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.**Điều 3:**(2).....và toàn thể CBCNV chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.*Nơi nhận:*

- Như điều 3 (Để thực hiện);
- Lưu

LÃNH ĐẠO CƠ SỞ**(ký tên và đóng dấu)**

Ghi chú: (1) Tên cơ sở; (2) Ghi tên các đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này (lãnh đạo được phân công phụ trách, đơn vị được phân công quản lý, theo dõi, đội PCCC cơ sở, chuyên ngành.....)

.....(1).....

Số: /.....

....., ngày.....tháng năm 20.....

NỘI QUY/BIỆN PHÁP

.....
(Ban hành kèm theo quyết định số))

Để đảm bảo.....(2)....., Giám đốc(1)..... quy định nội quy/ biện pháp
.....(3)..... như sau:

Điều 1:

Điều 2:

Điều 3:

Điều 4:

Điều 5:

.....

LÃNH ĐẠO CƠ SỞ

(ký tên và đóng dấu)

Ghi chú: (1) Tên cơ sở; (2) Ghi yêu cầu về bảo đảm an toàn PCCC, CNCH; (3) Ghi tên các nội quy/ biện pháp PCCC, CNCH phù hợp với yêu cầu (Có thể quy định nội quy/ biện pháp PCCC chung hoặc riêng)

4. Biên bản kiểm tra an toàn về PCCC, CNCH của cơ sở (định kỳ)

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA

.....(2).....

Hồi..... giờ ngày ... tháng năm , tại(ghi rõ tên cơ sở).....(

Địa chỉ:(ghi rõ địa chỉ cơ sở).....

Chúng tôi gồm:

- Ông/bà: Chức vụ:

- Ông/bà: Chức vụ:

-

Đã tiến hành kiểm tra đối với(3).....

Tình hình và kết quả kiểm tra như sau: (4)

I. Kiểm tra hồ sơ:

- Ghi kết quả kiểm tra về thành phần hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC, CNCH
- Ghi kết quả kiểm tra việc thực hiện chế độ BHCNBB đối với cơ sở;
- Ghi kết quả kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị PCCC....

II. Kiểm tra thực tế

1. Ghi kết quả kiểm tra hạ tầng chung của cơ sở: Giao thông, nguồn nước, phục vụ chữa cháy; khoảng cách an toàn về PCCC

2. Ghi kết quả kiểm tra các hạng mục nhà, khu vực của cơ sở theo phương án đã được phê duyệt với từng nội dung sau:

- Bố trí mặt bằng, công năng sử dụng của gian phòng, tầng, ngôi nhà...;
- Ngăn cháy lan, thoát nạn (khoang cháy, gian phòng, tầng nhà, ngôi nhà).
- An toàn PCCC trong sử dụng điện, nguồn điện cấp cho PCCC
- Trang bị và duy trì hoạt động của các hệ thống, thiết bị PCCC, CNCH
- Tổ chức và hoạt động của lực lượng PCCC tại chỗ

* Lưu ý: Ghi nhận kết quả kiểm tra theo từng nội dung, ghi rõ kết quả kiểm tra thực tế (khu vực kiểm tra, tình trạng hoạt động, kết quả thử nghiệm...), ghi rõ những tồn tại, vi phạm được phát hiện trong quá trình kiểm tra (ví dụ: trong quá trình kiểm tra phát hiện 02 tồn tại, lỗi vi phạm là cơ sở không kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống, phương tiện phòng cháy và chữa cháy

định kỳ; cửa đi vào buồng thang thoát nạn tại tầng 2 bị khóa, không bảo đảm yêu cầu thoát nạn cho người khi có cháy, nổ.

IV. Kết luận, kiến nghị;

4.1. *Kết luận:* Ghi nhận kết quả thực hiện công tác PCCC và CNCH (những mặt đã làm được, chưa làm được)

4.2. *Kiến nghị:* Ghi rõ những tồn tại, vi phạm, hướng dẫn biện pháp khắc phục và kiến nghị thời hạn thực hiện.

Biên bản được lập xong hồi giờ..... ngày ... tháng năm, gồm trang..... được lập thành ... bản, mỗi bên liên quan giữ 01 bản, đã đọc lại cho mọi người cùng nghe, công nhận đúng và nhất trí ký tên dưới đây.

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ/BỘ PHẬN
THUỘC CƠ SỞ**

..... (6)

**ĐẠI DIỆN ĐOÀN/NGƯỜI
KIỂM TRA**

..... (5)

Ghi chú: (1) Tên cơ sở; (2) Nội dung kiểm tra an toàn về PCCC hoặc CNCH hoặc PCCC và CNCH; (3) Tên cơ sở, khu vực, hạng mục trong cơ sở... được kiểm tra; (4) Ghi kết quả kiểm tra và nhận xét, đánh giá và kiến nghị; (5) Đại diện đoàn/người kiểm tra ký, ghi rõ họ tên; (6) Đại diện cơ sở ký, ghi rõ họ tên;

5. Mẫu thống kê/báo cáo PCCC, CNCH của cơ sở

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày.....tháng năm 20.....

THỐNG KÊ/BÁO CÁO

.....(2).....

Kính gửi:(3).....

Căn cứ quy định của(4)..... Công ty báo cáo.....(2)..... như sau:

I. Kết quả tổ chức thực hiện:

.....(5).....

II. Kế hoạch thực hiện trong năm tới.....**III. Kiến nghị của đơn vị đối với cơ quan quản lý (nếu có).....****Nơi nhận:**

- Như trên;

-

LÃNH ĐẠO CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: (1) Tên cơ sở; (2) Nội dung báo cáo: Kết quả kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH của cơ sở; kết quả thực tập phương án; thống kê, báo cáo về PCCC, CNCH định kỳ 6 tháng, 01 năm, báo cáo vụ cháy, nổ, sự cố tai nạn gửi cơ quan quản lý cấp trên (nếu có); báo cáo thay đổi liên quan đến PCCC, CNCH gửi cơ quan Công an quản lý trực tiếp; (3) Ghi tên cơ quan nhận văn bản; (4) Ghi văn bản pháp luật về PCCC, CNCH; (5) Ghi rõ nội dung thực hiện: Báo cáo thực tập phương án (Ngày, tháng, năm tổ chức thực tập; tình huống thực tập; lực lượng, phương tiện tham gia thực tập; đánh giá kết quả thực tập; kiến nghị đối với cơ quan Công an quản lý trực tiếp); thống kê công tác PCCC, CNCH định kỳ 6 tháng, năm (số lần kiểm tra, tuyên truyền, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ và xử lý vi phạm về PCCC, CNCH; danh sách đội PCCC cơ sở/chuyên ngành; phương tiện PCCC, CNCH; thời gian học tập và thực tập phương án chữa cháy, phương án CNCH); Báo cáo công tác PCCC và CNCH định kỳ (công tác chỉ đạo; kết quả thực hiện trách nhiệm PCCC, CNCH theo quy định của Luật PCCC, ghi rõ kết quả từng nội dung trách nhiệm); báo cáo về vụ cháy, nổ, sự cố, tai nạn (thời gian, địa điểm xảy ra; diễn biến tổ chức chữa cháy, CNCH (các lực lượng tham gia khắc phục sự cố, thời gian xử lý xong); thiệt hại (về người, tài sản); nguyên nhân; công tác xử lý sau vụ cháy, nổ, sự cố, tai nạn và biện pháp khắc phục); Báo cáo thay đổi về PCCC, CNCH (thời gian, khu vực thay đổi về PCCC, CNCH; kết quả thực hiện việc thay đổi; kiến nghị đối với cơ quan Công an quản lý trực tiếp).

MẪU SỐ 6

6. Sổ theo dõi công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC, CNCH và hoạt động của Đội PCCC cơ sở và hoạt động của Đội PCCC cơ sở/chuyên ngành

.....(1).....

SỔ THEO DÕI

CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, BỒI DƯỠNG, HUẤN LUYỆN
NGHIỆP VỤ PCCC, CNCH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỘI PCCC
CƠ SỞ/CHUYÊN NGÀNH

CỦA:(1).....

.....(2)....., năm 20.....

Ghi chú: (1) Ghi tên cơ sở; (2) tên địa bàn cơ sở đang hoạt động

Bảng 1: Theo dõi công tác tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC, CNCH

STT	Ngày, tháng, năm	Nội dung tuyên truyền, huấn luyện...	Số lượng đối tượng tham gia				Số lượng Giấy CN HL được cấp	Ghi chú
			Lực lượng PCCC cơ sở/chuyên ngành	Cán bộ quản lý, lãnh đạo	Người lao động	Đối tượng khác		
1								
...								

Ghi chú: Điền đầy đủ thông tin các lớp được tổ chức tuyên truyền, phổ biến, huấn luyện nghiệp vụ PCCC, CNCH theo biểu mẫu; khi có sự thay đổi về nhận sự phải điều chỉnh đúng thực tế; Ghi rõ vào cột "Ghi chú" ngày CBCNV chuyển đến/chuyển đi.

Bảng 2: Theo dõi công tác xây dựng, học tập và thực tập phương án chữa cháy, phương án CNCH

STT	Ngày/tháng/năm thực tập	Tình huống thực tập	Lực lượng tham gia (lực lượng, số lượng)	Phương tiện tham gia (loại, số lượng)	Đánh giá kết quả	Ghi chú
1						
.....						

Ghi chú: Điền đầy đủ thông tin tổ chức học tập và thực tập phương án chữa cháy, phương án CNCH;

Bảng 3: Theo dõi công tác kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH của cơ sở

STT	Ngày, tháng, năm	Nội dung kiểm tra	Nhận xét đánh giá và kiến nghị	Chữ ký của của bộ kiểm tra	Chữ ký của bộ phận được kiểm tra
1					
.....					

Ghi chú: Điền đầy đủ thông tin về kết quả kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất;

7. Sổ theo dõi phương tiện phòng cháy, chữa cháy, phương tiện cứu nạn, cứu hộ

.....(1).....

SỔ THEO DÕI

PHƯƠNG TIỆN PCCC, PHƯƠNG TIỆN CNCH

CỦA:(1).....

Tên cơ sở:

.....

Địa chỉ:

.....

Số điện thoại: Fax:

Lập sổ, ngày tháng năm

Người lập sổ:

Người phụ trách công tác PCCC của cơ sở:

.....

.....(2)....., năm 20.....

Ghi chú: (1) Ghi tên cơ sở; (2) tên địa bàn cơ sở đang hoạt động

Bảng 1: Bảng tổng hợp phương tiện PCCC, phương tiện CNCH

STT	Ngày, tháng, năm (kiểm tra hoặc đưa vào sử dụng)	Loại phương tiện, hệ thống PCCC	Ký mã hiệu	Số lượng	Đơn vị tính	Tình trạng kỹ thuật	
						Đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu
1							
....							

Bảng 2: Bảng theo dõi tình trạng kỹ thuật từng loại phương tiện (hoặc hệ thống) PCCC, phương tiện CNCH

Hạng mục công trình:

Phương tiện PCCC (hoặc hệ thống PCCC) loại:.....ở vị trí số:

.....(hoặc mã số phương tiện do cơ sở quản lý quy định).....

STT	Ngày, tháng kiểm tra	Nội dung và kết quả kiểm tra	Phương pháp kiểm tra	Kết luận	Người, cơ quan kiểm tra	Ký tên	Ghi chú
1							
....							

Ghi chú: Điền đầy đủ thông tin và tình trạng của phương tiện PCCC, phương tiện CNCH trong sổ theo dõi; khi có sự thay đổi phải điều chỉnh đúng thực tế; Ghi rõ vào cột "Ghi chú"

8. Mẫu thẻ theo dõi kết quả kiểm tra phương tiện phòng cháy và chữa cháy, phương tiện CNCH (sử dụng treo trên phương tiện)

Thẻ theo dõi kết quả kiểm tra phương tiện PCCC/phương tiện CNCH

Tên phương tiện:..... Ký mã hiệu:.....

Số seri:..... Ngày, tháng, năm đưa vào sử dụng:.....

Ngày, tháng kiểm tra	Kết quả kiểm tra	Người, cơ quan kiểm tra

Ghi chú: Kích thước của thẻ: 100 x 150 (mm), thẻ có dấu treo của cơ sở; điền đầy đủ thông tin kết quả kiểm tra